|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr- BKHĐT | Hà Nội, ngày tháng năm 2024 |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã**

*(gửi Bộ Tư pháp để thẩm định hồ sơ Dự thảo Nghị định)*

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (số 17/2023/QH15) như sau:

# I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

### Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới đã đề ra 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tập thể, trong đó có nhiệm vụ khẩn trương sửa đổi Luật Hợp tác xã (sau đây viết tắt là HTX) năm 2012 và các quy định pháp luật liên quan đến kinh tế tập thể, HTX.

- Nghị quyết số 09-NQ/CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu xây dựng dự án Luật HTX (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành[[1]](#footnote-1).

### Cơ sở pháp lý

Luật HTX số 17/2023/QH15 (sau đây viết tắt là Luật HTX năm 2023) được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 ngày 20/6/2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024, giao Chính phủ quy định chi tiết tại 24 Điều, khoản của Luật.

Thực hiện nhiệm vụ được Luật giao, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 (sau đây viết tắt là Quyết định số 857/QĐ-TTg), trong đó giao các nội dung quy định chi tiết Luật HTX năm 2023 tại 02 Nghị định và yêu cầu bảo đảm Luật có hiệu lực thi hành đồng thời với các văn bản hướng dẫn thi hành. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX được giao hướng dẫn các Điều về: phân loại HTX (Điều 16); chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX (Điều 18, 20, 24, 25, 26, 27 và Điều 28); điều kiện HTX, liên hiệp HTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần (Điều 81, 82); hoạt động cho vay nội bộ (Điều 83); giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ (Điều 85); xử lý tài sản khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản (Điều 99, Điều 101); việc thành lập, tổ chức, hoạt động của tổ hợp tác (Điều 107).[[2]](#footnote-2)

### Cơ sở thực tiễn

Tổng kết thi hành 10 năm thực hiện Luật HTX năm 2012*[[3]](#footnote-3)* cho thấy, Luật HTX năm 2012, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các chính sách hỗ trợ được ban hành trong thời gian qua đã bước đầu tạo sự thay đổi trong nhận thức và phát triển khu vực kinh tế tập thể ở Việt Nam. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, các quy định của pháp luật và các chính sách của Nhà nước còn không ít bất cập, hạn chế dẫn đến việc thực thi pháp luật, chính sách thiếu hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu. Luật HTX năm 2023 đã cơ bản giải quyết các vấn đề vướng mắc, hạn chế trong các quy định của chính sách, pháp luật hiện hành. Một số vấn đề cần được tiếp tục cụ thể hóa tại các văn bản quy định chi tiết và giao Chính phủ thực hiện.

Đối với các nội dung được giao quy định chi tiết tại Nghị định này, thực tế đặt ra các yêu cầu cần phải giải quyết, cụ thể như sau:

a) Đối với vấn đề về phân loại HTX:

Quy định hiện hành về phân loại HTX được hướng dẫn tại 02 văn bản là Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT) dành cho tất cả các HTX hoạt động trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế và Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX dành cho các HTX nông nghiệp (sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT). Tuy nhiên, các hướng dẫn phân loại tại hai văn bản này thực hiện phân loại theo từng tiêu chí đơn lẻ (xác định quy mô chỉ theo thành viên, hoặc chỉ theo tổng nguồn vốn,...), không thống nhất (về các tiêu chí, mức xác định), phân loại theo quá nhiều lĩnh vực dẫn đến thực tế triển khai vướng mắc[[4]](#footnote-4); đồng thời không còn phù hợp với quy định về phân loại HTX tại Điều 16 Luật HTX năm 2023.

Do chưa có quy định về việc phân loại HTX thành các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn) dựa trên việc tổng hợp các chỉ tiêu về số lượng thành viên chính thức và doanh thu hoặc tổng nguồn vốn, bởi vậy các quy định liên quan đến nhiều vấn đề về tổ chức quản trị, về kiểm toán hay việc áp dụng các chính sách phát triển đối với các HTX, chưa phù hợp với trình độ phát triển của các HTX, điều kiện thực tế của Việt Nam[[5]](#footnote-5). Luật HTX năm 2023 đã bổ sung nội dung này tại Điều 16 và giao Chính phủ quy định chi tiết.

b) Đối với vấn đề về chính sách hỗ trợ của Nhà nước phát triển các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX:

- Về tiêu chí thụ hưởng chính sách: Các tiêu chí thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hiện nay về cơ bản chưa có các tiêu chí thể hiện được các đặc trưng, nguyên tắc, giá trị cốt lõi của mô hình HTX, như các tiêu chí về phát triển thành viên, về việc xây dựng và phát triển quỹ chung không chia, tài sản chung không chia, về giáo dục đào tạo, bồi dưỡng cho thành viên, đóng góp cho phát triển cộng đồng, hình thành các chuỗi liên kết,... Do thiếu các tiêu chí hỗ trợ cụ thể nên tình trạng hỗ trợ HTX còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, một số hỗ trợ chưa thực sự hiệu quả, thiếu các mô hình điển hình để nhân rộng trong khu vực kinh tế tập thể, HTX.

- Về các chính sách hỗ trợ cụ thể:

Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX trong giai đoạn vừa qua được quy định tại Điều 6 Luật HTX năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX (sau đây viết tắt là Nghị định số 193/2013/NĐ-CP), Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX (sau đây viết tắt là Nghị định số 107/2017/NĐ-CP), Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1804/QĐ-TTg), Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết tắt là Quyết định số 167/QĐ-TTg).

Tuy nhiên, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách đã chỉ ra: việc thực hiện chính sách chỉ đáp ứng được một phần nhỏ yêu cầu từ phía HTX, còn dàn trải, chưa đạt hiệu quả và chưa đáp ứng nhu cầu thực tế[[6]](#footnote-6); nhiều nội dung xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường chưa được HTX tiếp cận như tuyên truyền xuất khẩu, phát triển sản phẩm, thâm nhập thị trường, thông tin thị trường và kết nối cung cầu, v.v; nguồn vốn hỗ trợ hạn chế, một số chính sách chỉ quy định sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương mà không được sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Trung ương[[7]](#footnote-7) nên gây khó khăn đối với các địa phương có nguồn kinh phí hạn chế, không có nguồn kinh phí riêng bố trí thực hiện mà được lồng ghép từ các nguồn vốn khác; chưa có quy định về chính sách hỗ trợ tư vấn tài chính, đánh giá rủi ro cho các tổ chức kinh tế tập thể.

Bên cạnh đó, hiện nay chưa có chính sách chuyển giao một số công trình kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng, công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX để quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng, hoặc để làm trụ sở, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX. Chính sách này đã được bổ sung tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật HTX năm 2023.

c) Đối với vấn đề về thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần:

Các quy định về thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX, liên hiệp HTX đã được quy định tại Luật HTX năm 2012 và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP. Tuy nhiên, Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật cho thấy các quy định này còn cứng nhắc, can thiệp sâu vào hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, liên hiệp HTX, chưa phù hợp, gây khó khăn cho việc tự chủ của HTX, liên hiệp HTX khi muốn thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp[[8]](#footnote-8); đồng thời chưa có các quy định làm rõ được mối quan hệ giữa HTX, liên hiệp HTX với doanh nghiệp được thành lập, góp vốn, mua cổ phần trong việc quản lý, sử dụng nguồn vốn đóng góp, phân phối lợi nhuận thu được của HTX, liên hiệp HTX.

d) Đối với vấn đề về cho vay nội bộ:

Hoạt động tín dụng nội bộ của HTX, liên hiệp HTX với thành viên trong thời gian qua về cơ bản đã có tác động tích cực giải quyết các khó khăn, vướng mắc về vốn của HTX, liên hiệp HTX và thành viên; góp phần bảo đảm ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX, liên hiệp HTX và đời sống của thành viên. Tuy nhiên, các quy định về hoạt động này không được hướng dẫn cụ thể tại Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành đang tạo ra khoảng trống pháp lý và quản lý nhà nước đối với hoạt động tín dụng nội bộ. Hiện nay, các HTX, liên hiệp HTX chủ yếu vận dụng các quy định theo pháp luật HTX năm 2003 để thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ của mình[[9]](#footnote-9).

Luật HTX năm 2023 đã bãi bỏ quy định về hoạt động tín dụng nội bộ tại Luật HTX năm 2012 và thay thế bởi quy định về huy động vốn tại Điều 79 và các nguyên tắc cơ bản của hoạt động cho vay nội bộ tại Điều 83. Theo đó, hoạt động cho vay nội bộ không phải là hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng; đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện, mức cho vay, giới hạn cho vay, lãi suất, xử lý rủi ro từ hoạt động cho vay nội bộ.

đ) Đối với vấn đề về giao dịch nội bộ:

Luật HTX năm 2012 chỉ quy định về sản phẩm, dịch vụ của HTX, liên hiệp HTX cung ứng cho thành viên gồm các hoạt động: mua chung, bán chung sản phẩm, dịch vụ; mua/ bán sản phẩm, dịch vụ từ/cho thành viên; chế biến sản phẩm của thành viên; cung ứng phương tiện, kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ thành viên; tín dụng cho thành viên; tạo việc làm; các hoạt động khác theo quy định của điều lệ. Tuy nhiên, việc xác định hoạt động mua chung, bán chung là gì chưa rõ; việc quy định các hoạt động khác theo điều lệ quá rộng; đồng thời các quy định này chưa tính đến việc HTX, liên hiệp HTX tự tổ chức sản xuất các sản phẩm, dịch vụ để cung ứng cho thành viên, hay thực hiện các hoạt động sơ chế, bảo quản, đóng gói sản phẩm của thành viên, cũng như cách tính thu nhập từ hoạt động này để có chính sách hỗ trợ phù hợp.

Luật HTX năm 2023 đã bổ sung, làm rõ các quy định liên quan đến giao dịch giữa HTX, liên hiệp HTX với thành viên chính thức và có chính sách ưu đãi đối với các thu nhập từ giao dịch nội bộ so với các quy định tại Luật HTX năm 2012 và các văn bản chính sách liên quan hiện hành. Các quy định cụ thể về xác định giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ được Luật HTX năm 2023 giao cho Chính phủ quy định chi tiết tại Nghị định này.

e) Đối với vấn đề về xử lý tài sản của HTX, liên hiệp HTX khi giải thể, phá sản, trong đó có xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành:

Hiện nay Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP, Thông tư số 31/2018/TT-BTC[[10]](#footnote-10) quy định nguyên tắc xử lý tài sản không chia được hình thành từ quỹ đầu tư phát triển hàng năm của HTX, liên hiệp HTX, khoản được tặng, cho theo thỏa thuận là tài sản không chia; vốn, tài sản khác được điều lệ quy định là tài sản không chia khi HTX, liên hiệp HTX chấm dứt hoạt động thì phải chuyển giao cho chính quyền địa phương hoặc một tổ chức khác (ưu tiên bàn giao lại cho các HTX, liên hiệp HTX khác) nằm trên địa bàn nhằm mục tiêu phục vụ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa bàn. Quy định này làm ảnh hưởng đến quyền tài sản hợp pháp của các cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 32, 51 của Hiến pháp.

Quy định tại Điều 99, 101 Luật HTX năm 2023 đã sửa đổi, đưa ra các nguyên tắc, nội dung lớn về xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX theo nguồn hình thành khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản theo hướng: xử lý các phần quỹ chung không chia, tài sản chung không chia có nguồn hình thành từ tích lũy của HTX, liên hiệp HTX, từ đóng góp của thành viên HTX, liên hiệp HTX thì do HTX, liên hiệp HTX quyết định; các phần quỹ chung không chia, tài sản chung không chia có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước thì bàn giao lại cho Nhà nước; các phần từ tặng, cho, tài trợ hợp pháp của các cá nhân, tổ chức khác thì xử lý theo thỏa thuận giữa HTX, liên hiệp HTX với các cá nhân, tổ chức đó. Các nội dung cụ thể liên quan đến xử lý các tài sản này, nhất là đối với các tài sản có nguồn hỗn hợp từ cả hỗ trợ của Nhà nước và các nguồn khác được giao cho Chính phủ quy định.

g) Đối với vấn đề về tổ hợp tác:

Hiện nay tổ hợp tác đang được điều chỉnh tại Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác (sau đây viết tắt là Nghị định số 77/2019/NĐ-CP). Theo đó, các tổ hợp tác không phải thực hiện đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh, kể cả các tổ hợp tác có góp vốn chung và hoạt động lâu dài. Điều này dẫn đến tình trạng các chính sách của Nhà nước khó áp dụng đối với các tổ hợp tác do không quản lý được; đồng thời không có các định hướng chính sách để hỗ trợ các tổ hợp tác đủ điều kiện chuyển đổi thành các HTX có tư cách pháp nhân. Bên cạnh đó, quy định về việc xử lý tài sản chung của tổ hợp tác là tài sản được tài trợ, tặng, cho nhưng không có quyền định đoạt phần tài sản này bởi cá nhân, tổ chức (không phải từ nguồn NSNN) khi tổ hợp tác chấm dứt hoạt động thì phải bàn giao lại các tài sản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền là chưa phù hợp với quy định tại Điều 32, 51 của Hiến pháp về các quyền đối với thu nhập, tài sản hợp pháp của các cá nhân, tổ chức.

Luật HTX năm 2023 đã bổ sung đối tượng tổ hợp tác điều chỉnh tại Luật, trong đó quy định tổ hợp tác có góp vốn và hợp đồng hợp tác không có thời hạn hoặc thời hạn từ 12 tháng trở lên phải đăng ký, quy định về quyền, nghĩa vụ của tổ hợp tác tại Điều 107; quy định rõ nội dung về phần vốn góp và mức độ góp sức lao động của các thành viên tổ hợp tác tại Điều 4 về giải thích từ ngữ; về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của tổ hợp tác tại Điều 8; về tiêu chí thụ hưởng chính sách tại khoản 2 và 3 Điều 18. Đồng thời Luật HTX năm 2023 cũng áp dụng nguyên tắc trao quyền quyết định cho các HTX, liên hiệp HTX khi giải thể, phá sản đối với tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX không có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước hoặc yêu cầu của các cá nhân, tổ chức cho, tặng, tài trợ. Vì vậy, nếu không có quy định rõ ràng về việc thành lập, hoạt động, xử lý tài sản chung khi chấm dứt hoạt động của các tổ hợp tác thì sẽ gây ra sự chồng chéo về pháp luật đối với các quy định về tổ hợp tác.

# II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

### 1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng thể: Cụ thể hóa các quy định được giao tại Luật HTX năm 2023 nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thuận lợi; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp; nâng cao hiệu quả các chính sách hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm; hướng đến phát huy bản chất, nguyên tắc, giá trị tốt đẹp của mô hình HTX; qua đó thúc đẩy các tổ chức kinh tế tập thể phát triển năng động, hiệu quả, bền vững; xây dựng hệ sinh thái các tổ chức kinh tế hợp tác mạnh, giúp nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của các thành viên và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

b) Mục tiêu cụ thể:

*Một là,* quy định chi tiết về phân loại HTX thành các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa và lớn dựa trên việc tổng hợp các chỉ tiêu về số lượng thành viên chính thức và chỉ tiêu doanh thu hoặc tổng nguồn vốn) tương ứng với từng nhóm lĩnh vực sản xuất kinh doanh để phù hợp với điều kiện thực tế, trình độ tổ chức quản trị của HTX, đáp ứng yêu cầu về quản lý và thực hiện các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

*Hai là,* quy định chi tiết tiêu chí để lựa chọn đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước; các đối tượng, nội dung, điều kiện, kinh phí hỗ trợ từ NSNN; quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ và cách thức tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước bảo đảm chính sách hỗ trợ khả thi, hiệu quả, đúng đối tượng, phát huy bản chất, đặc trưng của mô hình HTX, thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể phát triển.

*Ba là*, quy định chi tiết điều kiện HTX, liên hiệp HTX được thành lập doanh nghiệp, được góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp nhằm tạo thuận lợi cho việc thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX, liên hiệp HTX, hỗ trợ hiệu quả hoạt động, liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX, liên hiệp HTX; đồng thời bảo đảm giữ đúng bản chất của mô hình HTX.

*Bốn là,* quy định chi tiết điều kiện và mức cho vay, giới hạn cho vay, lãi suất cho vay, xử lý rủi ro đối với hoạt động cho vay nội bộ của HTX, liên hiệp HTX nhằm bảo đảm bản chất, nâng cao hiệu quả, phòng tránh rủi ro của hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX.

*Năm là*, quy định chi tiết về giao dịch nội bộ, thu nhập từ giao dịch nội bộ đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau của HTX, liên hiệp HTX để làm căn cứ xác đáng cho các HTX, liên hiệp HTX xác định mức phân phối thu nhập theo mức độ sử dụng sản phẩm dịch vụ của thành viên chính thức, đề xuất miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX; làm căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, xém xét lựa chọn đối tượng hưởng các chính sách của Nhà nước đối với HTX, liên hiệp HTX.

*Sáu là*, quy định chi tiết về xử lý tài sản của HTX, liên hiệp HTX khi giải thể, phá sản, trong đó có việc xử lỹ quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành nhằm bảo đảm quyền tài sản của tổ chức, thành viên và phù hợp với nguyên tắc cơ bản của HTX.

*Bảy là*, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ và hoạt động của tổ hợp tác phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023 và pháp luật có liên quan.

### 2. Yêu cầu xây dựng Nghị định

a) Quy định chi tiết, đầy đủ các điều, khoản đã được Quốc hội giao Chính phủ hướng dẫn tại Luật HTX năm 2023.

b) Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với quy định của Luật HTX năm 2023, các pháp luật có liên quan.

c) Kế thừa và hoàn thiện các quy định hiện hành còn phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023.

d) Bảo đảm phù hợp với thực tế, hiệu lực, hiệu quả khi triển khai áp dụng.

# III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức xây dựng Nghị định theo đúng quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Thành lập Ban soạn thảo (BST), Tổ biên tập (TBT) gồm các cán bộ từ các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan (Quyết định số 1368/QĐ-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 07/8/2023) để xây dựng dự thảo Hồ sơ Nghị định. Dự thảo Hồ sơ Nghị định đã được xin ý kiến các thành viên BST, TBT và các cơ quan, đơn vị có liên quan tại cuộc họp BST, TBT lần 1 ngày 21/9/2023 để hoàn thiện trước khi gửi xin ý kiến rộng rãi.

2. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị định (Công văn số 8308 /BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023).

Dự thảo Nghị định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Cổng thông tin điện tử của Chính phủ để lấy ý kiến các đối tượng quan tâm trong 60 ngày kể từ ngày 06/10/2023 đến ngày 8/12/2023.

Đến ngày 31/12/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được 242 ý kiến đóng góp của 29/35 bộ, ngành[[11]](#footnote-11) và các cơ quan liên quan, 60/63 địa phương, 01 tổ chức[[12]](#footnote-12).

3. Trên cơ sở ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý và lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương bằng văn bản lần 2 đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định (Công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024). Đến hết ngày 26/02/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến đóng góp của 62 cơ quan, địa phương (13 bộ, ngành và 49 địa phương).

4. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo, khảo sát lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, chuyên gia, các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX cho dự thảo Nghị định tại 10 địa phương[[13]](#footnote-13) với đại diện của 16 tỉnh/thành phố[[14]](#footnote-14), tại Liên minh HTX Việt Nam (trực tuyến với Liên minh HTX 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương); xin ý kiến trực tiếp một số Bộ, ngành, gồm: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Liên minh HTX Việt Nam (thông qua các cuộc họp và bằng văn bản) về các nội dung cụ thể của dự thảo Nghị định; tổ chức họp BST, TBT lần 2 cho ý kiến đối với dự thảo hồ sơ Nghị định vào ngày 31/01/2024.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, thành viên BST, TBT, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chỉnh lý, hoàn thiện Hồ sơ xây dựng Nghị định.

5. Ngày…….., Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số ……/BKHĐT-KTHT gửi Bộ Tư pháp thẩm định Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX theo đúng quy định.

6. Căn cứ ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định tại cuộc họp ngày….. và ý kiến của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số……/BC-HĐTĐ ngày…. và ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Chính phủ theo quy định.

# IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

### Bố cục

Dự thảo Nghị định có 06 Chương, 25 Điều và Phụ lục, cụ thể:

####  Chương I về Quy định chung, gồm 03 Điều (từ Điều 1 đến Điều 3) quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ.

####  Chương II về Phân loại HTX, gồm 02 Điều (Điều 4, 5) quy định chi tiết Điều 16 Luật HTX về cách xác định lĩnh vực và tiêu chí phân loại HTX; về phân loại HTX theo quy mô trong từng lĩnh vực cụ thể.

#### Chương III về Chính sách của Nhà nước về hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, gồm 12 Điều (từ Điều 6 đến Điều 17) quy định chi tiết các Điều 18, 20, 24, 25, 26, 27, 28 Luật HTX về tiêu chí xem xét lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách, đối tượng hỗ trợ, các nội dung, kinh phí hỗ trợ từ NSNN (sau đây viết tắt là NSNN), quy trình đề xuất hỗ trợ, tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và đối tượng có liên quan.

#### Chương IV về Tài sản, tài chính của HTX, liên hiệp HTX, gồm 04 Điều (từ Điều 18 đến Điều 21) quy định chi tiết các Điều 81, 82, 83, 85, 99 và Điều 101 Luật HTX về điều kiện thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX, liên hiệp HTX; điều kiện, mức cho vay, giới hạn cho vay, lãi suất, quản lý rủi ro hoạt động cho vay nội bộ; xác định giao dịch nội bộ, thu nhập từ giao dịch nội bộ; hướng dẫn xử lý vốn, quỹ, tài sản của HTX, liên hiệp HTX, trong đó có quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản.

#### Chương V về Tổ chức thực hiện, gồm 2 điều (Điều 22, 23) quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc quản lý, hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể trong phạm vi ngành, lĩnh vực của mình.

#### Chương VI về Điều khoản thi hành, gồm 02 điều (Điều 24, 25) quy định về hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp; sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP; và trách nhiệm thi hành Nghị định của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

### 2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

#### 2.1. Chương I về Quy định chung

- Phạm vi điều chỉnh của Nghị định này gồm các vấn đề được Luật HTX năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết tại các Điều 16, 18, 20, 24, 25, 26, 27, 28, 81, 82, 83, 85, 99, 101 và 107.

- Đối tượng áp dụng của Nghị định, gồm: tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX; thành viên của các tổ chức này; và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Điều 3 quy định về giải thích từ ngữ được sử dụng nhiều và để làm rõ về nội dung, tránh hiểu khác nhau.

Đối với thuật ngữ về ”kết cấu hạ tầng”, hiện nay Luật Quản lý sử dụng tài sản công có quy định về ”tài sản kết cấu hạ tầng” phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng tại Điều 4, theo đó bao gồm các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và vùng đất, vùng nước, vùng biển trong tất cả các ngành, lĩnh vực, đồng thời Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025[[15]](#footnote-15) cũng xác định các ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn NSNN. Trên cơ sở các định nghĩa này, dự thảo Nghị định quy định về kết cấu hạ tầng trong các ngành, lĩnh vực phù hợp với trình độ, năng lực của khu vực kinh tế tập thể hiện nay và quy định của pháp luật có liên quan.

Đối với thuật ngữ về trang thiết bị, hiện nay chưa có định nghĩa chung về trang thiết bị cho tất cả các ngành, lĩnh vực, dự thảo Nghị định sử dụng định nghĩa về máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ được quy định tại Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19/4/2019 về nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng để làm rõ nội hàm của thuật ngữ này.

#### 2.2. Chương II về Phân loại HTX

- Điều 4, 5 quy định chi tiết Điều 16 Luật Hợp tác xã về phân loại quy mô HTX:

- Việc phân loại HTX được xây dựng trên cơ sở phù hợp với thực tế phát triển của khu vực HTX hiện nay dựa trên kết quả điều tra các HTX của Tổng cục Thống kê, số liệu từ hệ thống đăng ký kinh doanh của các HTX, thông tin báo cáo về tình hình phát triển kinh tế tập thể, kế thừa các quy định còn phù hợp trong phân loại HTX tại các văn bản pháp luật hiện hành (Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT, Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT), tham khảo tỷ lệ các doanh nghiệp theo quy mô hiện nay[[16]](#footnote-16). Do phân loại HTX theo quy mô gắn với việc xác định tổ chức bộ máy quản trị, thực hiện quy định về kiểm toán đối với HTX, nên việc phân loại cần bảo đảm không gây khó khăn cho HTX, nhưng vẫn đáp ứng được các mục tiêu quản lý và thực hiện chính sách của Nhà nước. Theo đó, dự thảo Nghị định quy định:

+ Để thuận lợi và tạo sự chủ động cho các HTX trong việc xác định lĩnh vực hoạt động chính của mình, dự thảo Nghị định quy định tại Điều 4: căn cứ phân loại lĩnh vực hoạt động của HTX được xác định theo ngành nghề kinh doanh chính mà HTX đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và được nhóm thành 4 lĩnh vực căn cứ vào các ngành kinh tế được xác định theo quy định của pháp luật về thống kê, gồm: (1) lĩnh vực nông nghiệp; (2) công nghiệp – xây dựng; (3) tài chính-ngân hàng-bảo hiểm; (4) thương mại – dịch vụ và lĩnh vực khác. Tiêu chí số lượng thành viên chính thức, tổng nguồn vốn, doanh thu năm của HTX được xác định vào thời điểm cuối năm (31/12).

+ Trên cơ sở căn cứ phân loại xác định tại Điều 4, HTX được phân loại theo quy mô lớn, vừa, nhỏ và siêu nhỏ theo từng lĩnh vực tại Điều 5, cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phân loại** | **Thành viên** | **Doanh thu (tỷ đồng)** | **Tổng nguồn vốn (tỷ đồng)** |
| **NN** | **CN-XD** | **TC-NH-BH** | **TM-DV&#** | **NN** | **CN-XD** | **TC-NH-BH** | **TM-DV&#** | **NN** | **CN-XD** | **TC-NH-BH** | **TM-DV&#** |
| Lớn | 300 | 100 | 1000 | 200 | 50 | 80 | 200 | 100 | 10 | 20 | 50 | 20 |
| Vừa | 200 | 50 | 500 | 100 | 10 | 15 | 100 | 20 | 5 | 10 | 20 | 10 |
| nhỏ | 50 | 20 | 100 | 20 | 2 | 3 | 50 | 5 | 1 | 2 | 10 | 2 |
| Siêu nhỏ | Các HTX không thuộc quy mô lớn, vừa và nhỏ tương ứng ở trên |

+ Trường hợp HTX có thể đạt tiêu chí phân loại ở nhiều mức quy mô khác nhau, dự thảo Nghị định quy định rõ quy mô HTX được xác định theo mức quy mô lớn nhất mà HTX đạt được để tạo sự thống nhất, tránh việc các HTX lựa chọn quy mô nhỏ hơn để không phải thực hiện các quy định của pháp luật liên quan (như về tổ chức quản trị, kiểm toán).

#### 2.3. Chương III về Chính sách của Nhà nước về hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX

Chương này quy định chi tiết về tiêu chí xem xét lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách, các nội dung, đối tượng hỗ trợ, kinh phí hỗ trợ từ NSNN, quy trình, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.

Từ thực tiễn triển khai các chính sách hỗ trợ của Nhà nước hiện nay đối với các tổ chức kinh tế tập thể, bám sát các quy định của Luật HTX năm 2023, dự thảo Nghị định quy định cụ thể như sau:

##### 2.3.1. Về tiêu chí để tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được xem xét thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (Điều 6 dự thảo Nghị định)

Để bảo đảm việc thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước có trọng tâm, trọng điểm, phát huy đặc trưng, giá trị tốt đẹp của mô hình HTX, phòng tránh việc thành lập tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hoạt động trá hình, trục lợi chính sách và để phù hợp với điều kiện thực tế còn nhiều khó khăn của các tổ chức kinh tế tập thể, các tiêu chí có thể lượng hóa, đánh giá, giám sát được, dự thảo Nghị định quy định chi tiết các tiêu chí để xem xét, lựa chọn, đánh giá các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX đủ điều kiện xem xét hỗ trợ tại Điều 6, cụ thể:

- HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác không vi phạm pháp luật về HTX, không trong thời gian chấp hành bản án hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 18 Luật HTX tương ứng tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định. Khi nộp đơn đăng ký nhu cầu hỗ trợ (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định) tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX phải cam kết về việc này.

- Quy định rõ việc đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí bắt buộc đối với HTX, liên hiệp HTX tại thời điểm nộp đơn đề nghị hỗ trợ tại điểm c khoản 1 Điều 6 của dự thảo Nghị định: có tăng trưởng số lượng thành viên trong 2 năm liên tiếp liền kề; tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tăng trong năm trước liền kề; tỷ lệ trích lập quỹ chung không chia cao hơn so với mức tối thiểu quy định tại Điều 83 Luật HTX hoặc phát triển tài sản chung không chia trong năm trước liền kề; ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do HTX, liên hiệp hợp tác tự tổ chức hoặc do các cơ quan, đoàn thể, tổ chức khác tổ chức tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ và đã được cấp chứng nhận tham gia khóa học hoặc có danh sách thành viên, người lao động tham gia khóa học có đóng dấu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (đối với các khóa học do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự tổ chức, thì hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải có kế hoạch tổ chức khóa học, nội dung khóa học và danh sách khóa học có chữ ký của người tham gia khóa học để chứng minh việc tổ chức các khóa học này); đã thành lập không quá 36 tháng tại địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quy định rõ việc đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí bắt buộc đối với tổ hợp tác tại điểm b khoản 2 Điều 6 của dự thảo Nghị định: có số lượng thành viên tăng trong 2 năm liên tiếp liền kề; ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do tổ hợp tác tự tổ chức hoặc do các cơ quan, đoàn thể, tổ khác tổ chức tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ tương tự như đối với quy định của HTX, liên hiệp HTX; đã thành lập không quá 36 tháng tại địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Quy định rõ yêu cầu có báo cáo tài chính năm được kiểm toán ***chỉ được áp dụng*** khi các HTX, liên hiệp HTX nhận khoản hỗ trợ có giá trị từ 3 tỷ đồng trở lên từ nguồn kinh phí NSNN tại điểm c khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định.

- Tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Hợp tác xã do bộ, cơ quan trung ương, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành thứ tự tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách phù hợp với định hướng ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực trong từng thời kỳ và phải được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan này hoặc Hệ thống thông tin quốc gia về HTX.

##### 2.3.2. Về đối tượng, nội dung, kinh phí hỗ trợ, quy trình, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ từ NSNN (Điều từ 7 đến Điều 17 dự thảo Nghị định)

Các chính sách được quy định chi tiết tại dự thảo Nghị định bám sát yêu cầu hướng dẫn được Luật giao, kế thừa các quy định chính sách hiện hành còn phù hợp, đồng thời sửa đổi, bổ sung các vấn đề đang còn vướng mắc, bất cập trong thực tế triển khai các chính sách hiện hành.

a) Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, thông tin, tư vấn, nhân rộng mô hình HTX hiệu quả tại các Điều 7, 8, 9, 10 dự thảo Nghị định, cụ thể:

- Ngoài các đối tượng là tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và thành viên, người lao động của các tổ chức này theo quy định chính sách hiện hành được giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, bổ sung thêm đối tượng là các cơ sở giáo dục, đào tạo có triển khai nội dung đào tạo về kinh tế tập thể tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định để phù hợp với khoản 1 Điều 20 Luật HTX năm 2023; bổ sung quy định xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, kiến thức quản trị và sản xuất, kinh doanh để tăng cường công tác tuyên truyền tại điểm e khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định;

- Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định các nội dung hỗ trợ của các chính sách hiện hành, đồng thời bổ sung các nội dung sau:

+ Để phù hợp với điều kiện, tình hình trong từng thời kỳ, quy định đào tạo bồi dưỡng theo khung kiến thức sẽ được hướng dẫn tại Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể do Thủ tướng Chính phủ ban hành tại điểm c khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định.

+ Nhằm bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, quy định tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được cung cấp, khai thác thông tin về chính sách hỗ trợ, các thông tin khác có liên quan trên Cổng thông tin quốc gia về HTX (khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định).

+ Quy định mang tính định hướng, khuyến khích Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam, các cơ quan, cá nhân, tổ chức liên quan tự triển khai xây dựng mạng lưới tư vấn cho các tổ chức kinh tế tập thể (Điều 9 dự thảo Nghị định).

- Về kinh phí hỗ trợ từ NSNN:

+ Bổ sung nguồn NSNN bao gồm cả trung ương và địa phương nhằm bảo đảm chính sách được thực hiện phù hợp với nguồn lực ngân sách của từng cấp, đồng thời ngân sách các cấp có thể bổ trợ cho nhau khi cần thiết (khoản 3 các điều 7, 8, 9, 10 dự thảo Nghị định);

+ Để phù hợp với điều kiện, tình hình của từng thời kỳ và thực hiện đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, dự thảo Nghị định quy định mức kinh phí hỗ trợ cụ thể thực hiện từng chính sách do bộ, cơ quan trung ương, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, ban hành thứ tự tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách phù hợp với định hướng ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực trong từng thời kỳ (khoản 3 các điều 7, 8, 9, 10 dự thảo Nghị định).

b) Quy định về chính sách ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Điều 11 dự thảo Nghị định, cụ thể:

Do trước đây chưa có quy định riêng chính sách này đối với tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, nên dự thảo Nghị định quy định chi tiết, đầy đủ các nội dung, định hướng đã được quy định tại Điều 24 Luật HTX, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, tập trung vào các vấn đề về chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực, thúc đẩy các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX ứng dụng công nghệ số trong quản trị, tổ chức sản xuất, kinh doanh, gồm:

- Tư vấn giải pháp chuyển đổi số đối với quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh;

- Hỗ trợ thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình quản trị, sản xuất, kinh doanh, quy trình công nghệ cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX;

- Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ, tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp;

- Quy định trách nhiệm của Nhà nước trong việc phát triển một số phần mềm, ứng dụng phục vụ cho sản xuất, kinh doanh để các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX dùng chung và không thu tiền; hỗ trợ xây dựng trang thông tin điện tử cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và kết nối với Hệ thống thông tin quốc gia về HTX (phù hợp với Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 3/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực kinh tế tập thể, HTX).

- Quy định về kinh phí hỗ trợ từ NSNN tương tự như tại khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định.

c) Quy định về chính sách hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường cho các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX tại Điều 12 dự thảo Nghị định, cụ thể:

- Bổ sung hỗ trợ thông tin về pháp lý, kinh tế; khảo sát và nghiên cứu thị trường; thông tin dự báo, cảnh báo các biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam trên Cổng thông tin quốc gia về HTX và các trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan để phù hợp với Điều 25 Luật HTX năm 2023;

- Bổ sung ưu tiên, hỗ trợ tham gia chương trình sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ có nguồn gốc địa phương, có đặc trưng về giá trị kinh tế, văn hóa, lợi thế của địa phương để thúc đẩy khai thác, phát triển các sản phẩm truyền thống, có lợi thế cạnh tranh của mỗi địa phương, vùng miền, phù hợp với Điều 25 Luật HTX năm 2023;

- Quy định về kinh phí hỗ trợ từ NSNN tương tự như tại khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định.

d) Quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị tại Điều 13, 14 dự thảo Nghị định, cụ thể:

- Đối tượng hỗ trợ: Các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hoạt động trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

- Hình thức hỗ trợ theo dự án phù hợp với phân loại theo pháp luật đầu tư công, mức hỗ trợ tối đa 100% tổng mức đầu tư từ nguồn NSNN. Do hiện nay pháp luật về đầu tư chưa có quy định cụ thể quy trình thực hiện đối với các dự án đầu tư cho đối tượng tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, vì vậy dự thảo Nghị định quy định rõ quy trình đề xuất, tổng hợp, lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định và giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị do ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý trên cơ sở pháp luật về đầu tư công, về NSNN; quy định chi tiết phương thức thực hiện hỗ trợ và cơ chế quản lý sau đầu tư đối với dự án dùng riêng hoặc dùng chung cho nhiều tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, trong đó quy định tài sản Nhà nước hỗ trợ là tài sản chung của tổ hợp tác, tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX (Điều 13 dự thảo Nghị định);

- Quy định riêng 01 điều (Điều 14 dự thảo Nghị định) để làm rõ quy định tại khoản 2, 3 Điều 26 Luật HTX năm 2023 về chuyển giao công trình kết cấu hạ tầng, công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác của Nhà nước cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX phù hợp với pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó quy định cụ thể nguyên tắc và quy trình, thủ tục chuyển giao. Nội dung này cơ quan chủ trì soạn thảo đã xin ý kiến Bộ Tài chính bằng văn bản (tại công văn số 709/BKHĐT-KTHT ngày 26/01/2024). Tuy nhiên, đến nay Bộ Tài chính chưa có ý kiến trả lời.

đ) Quy định về chính sách hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro tại Điều 15 dự thảo Nghị định, cụ thể:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX; các tổ chức đại diện, hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Nội dung hỗ trợ gồm:

+ Hỗ trợ kinh phí thuê tổ chức kiểm toán độc lập đối với HTX siêu nhỏ, nhỏ trong trường hợp chính sách hỗ trợ của Nhà nước có yêu cầu HTX thực hiện kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm của HTX.

+ Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho tổ chức đại diện, hệ thống liên minh HTX Việt Nam thực hiện đánh giá rủi ro, tư vấn tài chính; tư vấn kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX thông qua đề án, chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với cấp quản lý ngân sách.

- Quy định về kinh phí hỗ trợ từ NSNN tương tự như tại khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định.

e) Quy định về chính sách hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp tại Điều 16 dự thảo Nghị định, cụ thể:

- Đối tượng hỗ trợ: Các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Nội dung hỗ trợ quy định rõ: ngoài việc được hưởng chính sách hỗ trợ tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 dự thảo Nghị định, tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trong lĩnh vực nông nghiệp còn được hưởng các hỗ trợ sau:

+ Hỗ trợ vốn, giống, trang thiết bị ứng dụng khoa học và công nghệ;

+ Hỗ trợ kinh phí để xây dựng kết cấu hạ tầng vùng nguyên liệu sản xuất nông nghiệp tập trung theo quy định Điều 28 Luật HTX năm 2023 khi tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất hoặc thuê đất, đất có mặt nước của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Trong đó quy định rõ công trình được hỗ trợ, gồm: công trình thủy lợi, giao thông nội đồng cho trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp; công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy, hải sản; công trình kết cấu hạ tầng vùng chăn nuôi tập trung.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ từ NSNN, mức hỗ trợ, quy trình thực hiện dự án đầu tư công, phương thức hỗ trợ và cơ chế quản lý sau đầu tư tương tự đối với các dự án hỗ trợ công trình kết cấu hạ tầng, trang thiết bị quy định tại Điều 13 dự thảo Nghị định.

2.3.3. Về quy trình đề xuất hỗ trợ (Điều 17 dự thảo Nghị định)

- Điều 17 dự thảo Nghị định quy định về quy trình hỗ trợ chung cho tất cả các chính sách, theo hướng tạo thuận lợi cho các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX tiếp cận được với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, phù hợp với quy trình hiện có của pháp luật về NSNN, về đầu tư công, đồng thời bổ sung các quy định đặc thù về sự tham gia và giám sát chủ động, tích cực của chính các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX ngay từ khâu đề xuất nhu cầu hỗ trợ, triển khai thực hiện, giám sát thực hiện chính sách để bảo đảm các công trình hỗ trợ đúng đối tượng, nhu cầu và nâng cao hiệu quả đầu tư. Các quy định này là phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ và cũng là nhiệm vụ để thể chế hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 (tại Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất các quy định đặc thù trong sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể). Cụ thể:

+ Tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX gửi 01 bộ Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính của mình bằng nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

+ Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ gồm: Đơn theo mẫu (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định); các tài liệu, hồ sơ liên quan chứng minh sự phù hợp các tiêu chí, điều kiện thụ hưởng theo từng nội dung đề xuất hỗ trợ (nếu có).

+ Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thực hiện hỗ trợ cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX khi có khả năng và nguồn lực hỗ trợ; trường hợp không có điều kiện trực tiếp hỗ trợ, thì tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn, gửi Ủy ban nhân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và hỗ trợ.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, thực hiện hỗ trợ cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX khi có khả năng và nguồn lực hỗ trợ; trường hợp không có điều kiện trực tiếp hỗ trợ, thì tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn gửi cơ quan, đơn vị có khả năng, thẩm quyền hỗ trợ, hoặc gửi Ủy ban nhân cấp tỉnh xem xét và hỗ trợ.

+ Hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư phải bao gồm văn bản của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX thống nhất về nội dung hỗ trợ liên quan đến tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX đó.

+ Thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng: Ngoài thành phần theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở phải bổ sung tối thiểu 02 thành viên đại diện tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được hỗ trợ;

+ Hồ sơ bàn giao hạ tầng, trang thiết bị sau đầu tư phải bao gồm văn bản chấp thuận tiếp nhận của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.

- Quy định về trách nhiệm của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trong việc cung cấp thông tin chính xác, trung thực cho cơ quan có thẩm quyền xem xét lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước; tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX bị dừng hỗ trợ, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật trong trường hợp khai không trung thực hoặc vi phạm các tiêu chí tương ứng quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định.

#### 2.4. Chương IV về Tài sản, tài chính của HTX, liên hiệp HTX

##### 2.4.1. Về hoạt động thành lập doanh nghiệp và góp vốn, mua cổ phần (Điều 18 dự thảo Nghị định)

Điều 18 dự thảo Nghị định quy định chi tiết Điều 81, 82 Luật HTX về điều kiện thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của HTX, liên hiệp HTX theo hướng tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp; quy định rõ, tạo sự minh bạch trong mối quan hệ giữa HTX, liên hiệp HTX với doanh nghiệp được thành lập, góp vốn, mua cổ phần, bảo đảm lợi ích của thành viên, của HTX, liên hiệp HTX và doanh nghiệp; đồng thời bảo đảm các nguyên tắc, bản chất của mô hình HTX. Theo đó, khi HTX, liên hiệp HTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp cần đáp ứng các điều kiện: ngành nghề sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp được thành lập, góp vốn, mua cổ phần có liên quan đến ngành nghề sản xuất, kinh doanh của HTX, liên hiệp HTX; có quy chế quản lý nguồn vốn thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần; có quy chế quản lý, sử dụng nguồn thu nhập thu được từ doanh nghiệp được thành lập, góp vốn, mua cổ phần.

##### 2.4.2. Về điều kiện hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX (Điều 19 dự thảo Nghị định)

Để phù hợp với quy định tại Luật HTX năm 2023 và thực tiễn hoạt động của HTX, liên hiệp HTX thời gian qua, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay nội bộ tại Điều 19 dự thảo Nghị định như sau:

- Ngoài việc đáp ứng điều kiện phải tổ chức quản trị đầy đủ, Ban kiểm soát tối thiểu từ 03 thành viên trở lên theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 83 Luật HTX, thì HTX, liên hiệp HTX phải đáp ứng điều kiện được đại hội thành viên thông qua, trong đó bao gồm các nội dung chính: quản lý, kiểm tra việc cho vay nội bộ; biện pháp xử lý rủi ro khi xảy ra thiệt hại trong các trường hợp do nguyên nhân khách quan; nguồn vốn cho hoạt động cho vay nội bộ là từ lợi nhuận sản xuất kinh doanh, các nguồn vốn chủ sở hữu khác và tối đa 50% vốn chủ sở hữu của HTX, liên hiệp HTX.

- Quy định rõ các nội dung về mức cho vay tối đa đối với mỗi thành viên bằng 5% số vốn chủ sở hữu; thời hạn cho vay không quá 12 tháng; lãi suất cho vay tối đa theo quy định của pháp luật dân sự; kỳ hạn trả nợ gốc, lãi tiền vay do HĐQT quyết định; việc vay vốn có bảo đảm tài sản hoặc không phải bảo đảm bằng tài sản và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm (nếu có) để thu hồi nợ, xử lý các khoản vay quá hạn, không trả được nợ do ĐHTV quyết định.

##### 2.4.3. Về giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX (Điều 20 dự thảo Nghị định)

Nhằm tạo khung pháp lý đầy đủ, rõ ràng cho các vấn đề về giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX, làm căn cứ cho việc theo dõi, hạch toán, kế toán và thực hiện các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX, quy định chi tiết Điều 85 Luật HTX về xác định hoạt động giao dịch nội bộ, cách tính thu nhập từ giao dịch nội bộ trong từng hoạt động, cụ thể*:*

- Làm rõ giao dịch nội bộ trong hoạt động cung ứng sản phẩm, vật tư đầu vào phục vụ sản xuất, đời sống của thành viên chính thức là giao dịch HTX, liên hiệp HTX tự tổ chức sản xuất hoặc mua từ thị trường bên ngoài cung ứng cho thành viên chính thức;

- Làm rõ giao dịch nội bộ trong hoạt động cung ứng các dịch vụ phục vụ sản xuất, đời sống của thành viên chính thức là giao dịch HTX, liên hiệp HTX trực tiếp tổ chức hoặc thuê từ thị trường bên ngoài các hoạt động dịch vụ cung ứng cho thành viên chính thức;

- Làm rõ giao dịch nội bộ trong hoạt động tiêu thụ sản phẩm cho thành viên chính thức là giao dịch HTX, liên hiệp HTX trực tiếp mua sản phẩm của thành viên chính thức sản xuất ra để tiêu thụ ngay hoặc bảo quản, sơ chế, chế biến rồi tiêu thụ trên thị trường;

- Làm rõ giao dịch nội bộ trong hoạt động bảo trợ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ cho thành viên chính thức là giao dịch HTX, liên hiệp HTX bảo trợ cho thành viên chính thức với đơn vị cung cấp, thu mua nhằm cung ứng sản phẩm, dịch vụ, hoặc tiêu thụ sản phẩm cho thành viên chính thức qua xúc tiến hợp đồng giữa thành viên chính thức và đơn vị cung ứng, thu mua sản phẩm;

- Làm rõ giao dịch nội bộ trong hoạt động cho vay nội bộ là giao dịch HTX, liên hiệp HTX tổ chức hoạt động cho vay nội bộ để hỗ trợ trang trải chi phí sản xuất và đời sống của thành viên chính thức;

- Đưa ra cách xác định thu nhập từ hoạt động giao dịch nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bằng doanh thu của hoạt động giao dịch nội bộ trừ đi (-) chi phí liên quan trực tiếp của hoạt động giao dịch nội bộ đó.

##### 2.4.4. Về xử lý tài sản khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản, trong đó có xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành của HTX, liên hiệp HTX (Điều 21 dự thảo Nghị định)

- Quy định chi tiết Điều 99, 101 Luật HTX năm 2023 về xử lý tài sản khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản, như sau:

+ HTX, liên hiệp HTX thanh lý, chuyển nhượng các tài sản chung không chia từ nguồn tích lũy của HTX, liên hiệp HTX hoặc từ các khoản cho, tặng hợp pháp mà không có quy định phải trả lại khi HTX giải thể, phá sản. Tiền thu được HTX, liên hiệp HTX tự quyết định theo quy định của Điều lệ, Đại hội thành viên phù hợp với quy định của Luật HTX và pháp luật có liên quan.

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm a khoản 2 Điều 88 Luật HTX thì xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai.

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 88 Luật HTX do Nhà nước hỗ trợ toàn bộ thì xử lý thực hiện bàn giao cho Ủy ban nhân dân nơi cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hợp tác xã để xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm c khoản 2 Điều 88 Luật HTX tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần được quy định là tài sản chung không chia thì bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền để chuyển nhượng, thanh lý theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Tiền thu được từ chuyển nhượng, thanh lý này được trả lại cho HTX, liên hiệp HTX phần giá trị tương ứng theo tỷ lệ nguồn hình thành tài sản ban đầu, phần giá trị tương ứng tỷ lệ của Nhà nước đã hỗ trợ chuyển vào NSNN cùng cấp.

+ Đối với tài sản chung không chia là tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật có nguồn hình thành toàn bộ hoặc một phần từ hỗ trợ của Nhà nước được xây dựng trên đất mà quyền sử dụng đất là của HTX, liên hiệp HTX và HTX, liên hiệp HTX dùng quyền sử dụng đất này làm vốn đối ứng để đầu tư tài sản chung không chia là tài sản gắn liền với đất này, khi giải thể, phá sản HTX, liên hiệp HTX thực hiện công tác định giá theo quy định tại khoản 3 Điều 77 Luật HTX và bàn giao tài sản chung không chia này cho Ủy ban nhân dân nơi cấp Giấy Chứng nhận đăng ký HTX. HTX, liên hiệp HTX được quyền ưu tiên nhận chuyển nhượng, thanh lý trước đối với tài sản chung không chia này. Tiền thu được từ chuyển nhượng, thanh lý này được trả lại cho HTX, liên hiệp HTX phần giá trị tương ứng theo tỷ lệ nguồn hình thành tài sản ban đầu, phần giá trị tương ứng tỷ lệ của Nhà nước đã hỗ trợ chuyển vào NSNN cùng cấp.

+ Quy định rõ cách thức, hồ sơ bàn giao các tài sản chung không chia có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo nguồn hình thành tài sản.

- Đối với vốn, quỹ, tài sản khác của HTX, liên hiệp HTX không phải là quỹ chung không chia, tài sản chung không chia, khi giải thể, phá sản thì HTX, liên hiệp HTX xử lý theo quy định của Điều lệ, Đại hội thành viên phù hợp với quy định của Luật HTX và pháp luật có liên quan.

#### 2.5. Chương V về Tổ chức thực hiện

 - Điều 22 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc xây dựng trình Chính phủ Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể, xây dựng kế hoạch, dự toán NSNN thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định, thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định; trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng, quản lý và vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về HTX; trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương thực hiện công khai thông tin hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời cung cấp, cập nhật thông tin về hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên Hệ thống thông tin quốc gia về HTX.

 - Điều 23 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc ban hành chương trình phát triển kinh tế tập thể theo đặc thù của địa phương; thực hiện công khai thông tin hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời cung cấp, cập nhật thông tin về hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên Hệ thống thông tin quốc gia về HTX; thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

#### 2.6. Chương VI về Điều khoản thi hành

##### 2.6.1. Về hiệu lực thi hành:

- Dự thảo quy định tại Điều 24, Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 để đồng bộ với hiệu lực thi hành của Luật HTX năm 2023.

- Luật HTX năm 2012 hiện có 02 Nghị định quy định chi tiết, gồm: (1) Nghị định số 193/2013/NĐ-CP quy định các vấn đề chung và các quy định về đăng ký kinh doanh đối với HTX, liên hiệp HTX và (2) Nghị định số 107/2017/NĐ-CP chỉ sửa đổi một số quy định về vấn đề chung tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP. Trong đó, các nội dung của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP sẽ được điều chỉnh bởi cả 02 dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX và dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX theo Quyết định số 857/QĐ-TTg. Hai dự thảo Nghị định này đều yêu cầu phải có hiệu lực cùng với hiệu lực của Luật HTX năm 2023 kể từ ngày 01/7/2024. Do vậy, để bảo đảm bãi bỏ hoàn toàn Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất dự thảo Nghị định này sẽ quy định bãi bỏ toàn bộ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, mà không bãi bỏ từng phần Nghị định số 193/2013/NĐ-CP tại cả 02 dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật HTX năm 2023, và bãi bỏ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP.

- Do Hệ thống thông tin quốc gia về HTX đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện thống nhất từ Trung ương đến địa phương, vì vậy dự thảo Nghị định quy định tại điều khoản thi hành trong thời gian Hệ thống thông tin quốc gia về HTX chưa vận hành, việc báo cáo, cung cấp, cập nhật trên Hệ thống này được thực hiện thông qua các hình thức văn bản giấy hoặc gửi thư điện tử đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định tại Nghị định.

##### 2.6.2. Về điều khoản chuyển tiếp:

Theo Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 (Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ). Tuy nhiên, qua tổng hợp báo cáo từ các bộ, ngành và địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy các nội dung phải sửa đổi bổ sung không nhiều; các nội dung đề xuất sửa đổi không lớn, mang tính kỹ thuật; một số đề xuất chỉ có thể được tiếp thu khi Luật HTX năm 2023 có hiệu lực (01/7/2024); một số đề xuất quy định đặc thù không thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; nhiều đề xuất thuộc phạm vi, thẩm quyền của chính quyền địa phương. Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị không ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, tổng hợp các kiến nghị phù hợp với Luật HTX năm 2023 trong Dự thảo Nghị định này và quy định điều khoản chuyển tiếp đối với Quyết định số 1804/QĐ-TTg để áp dụng đến hết 31/12/2025 (theo khoản 5 Điều 115 về điều khoản chuyển tiếp của Luật HTX năm 2023, các chính sách theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg tiếp tục hiệu lực đến hết năm 2025).

##### 2.6.3. Về sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác

- Luật HTX năm 2023 đã bổ sung đối tượng tổ hợp tác điều chỉnh tại Luật, trong đó có quy định rõ nội dung về phần vốn góp và mức độ góp sức lao động của các thành viên tổ hợp tác tại Điều 4 về giải thích từ ngữ; về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của tổ hợp tác tại Điều 8; về tiêu chí thụ hưởng chính sách tại khoản 2 và 3 Điều 18; về đối tượng tổ hợp tác có góp vốn và hợp đồng hợp tác không có thời hạn hoặc thời hạn từ 12 tháng trở lên phải đăng ký và về quyền, nghĩa vụ của tổ hợp tác tại Điều 107. Đồng thời Luật HTX 2023 cũng áp dụng nguyên tắc trao quyền quyết định cho các HTX, liên hiệp HTX đối với tài sản chung không chia hình thành từ tích lũy, do các thành viên đóng góp của HTX, liên hiệp HTX khi giải thể, phá sản để bảo đảm quyền về thu nhập, tài sản hợp pháp của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Hiến pháp.

- Nghị định số 77/2019/NĐ-CP đang quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động cho tất cả các loại hình tổ hợp tác, trong đó tổ hợp tác không phải thực hiện đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh, mà chỉ cần thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở giao dịch của tổ hợp tác.

Như vậy, với quy định của Luật HTX năm 2023 có hai loại hình tổ hợp tác, gồm: (1) tổ hợp tác có đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh và (2) tổ hợp tác không đăng ký kinh doanh. Về cơ bản, Luật HTX năm 2023 chỉ tác động nhiều đến vấn đề đăng ký của tổ hợp tác thuộc diện phải đăng ký, quyền tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước và việc xử lý tài sản chung của tổ hợp tác do các cá nhân, tổ chức cho, tặng, tài trợ hợp pháp nhưng tổ hợp tác không được quyền định đoạt khi tổ hợp tác chấm dứt hoạt động; các quy định khác của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP cơ bản vẫn phù hợp.

Do vậy, để bảo đảm tính ổn định của văn bản quy phạm pháp luật, tạo thuận lợi cho các tổ hợp tác trong quá trình hoạt động, bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023, dự thảo Nghị định này chỉ thực hiện sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan: (1) quyền tiếp cận đối với chính sách hỗ trợ của Nhà nước khi có Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác và đáp ứng các tiêu chí khác theo quy định của Luật HTX 2023, Điều 6 Nghị định này; (2) nghĩa vụ công khai thông tin sổ ghi chép về việc đóng góp của thành viên và các thông tin khác theo quy định của hợp đồng hợp tác; (3) việc xử lý tài sản chung có nguồn hình thành từ cho, tặng, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức khác khi chấm dứt hoạt động của các tổ hợp tác thì theo thỏa thuận giữa tổ hợp tác với cá nhân, tổ chức đó; (4) phần đóng góp của một thành viên tổ hợp tác gồm phần vốn góp theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật HTX và mức độ góp sức lao động theo quy định tại khoản 10 Điều 4 Luật HTX; đồng thời bãi bỏ một số điều khoản có liên quan của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP gồm: khoản 1 và 3 Điều 3, Điều 4, khoản 6 Điều 29.

Sau khi Nghị định này được ban hành, sẽ thực hiện việc hợp nhất các nội dung có liên quan đến tổ hợp tác tại Nghị định này và Nghị định số 77/2019/NĐ-CP để các tổ hợp tác, cá nhân, tổ chức có liên quan thuận tiện trong quá trình tra cứu, sử dụng.

##### 2.6.4. Về trách nhiệm thi hành:

Quy định về trách nhiệm thi hành tại Điều 25 dự thảo Nghị định giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức thi hành Nghị định; Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

#  V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

### 1. Về nguồn lực

Dự kiến khi Nghị định ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi Nghị định, trong đó Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức triển khai thi hành Nghị định.

Nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin hiện có của các cơ quan quản lý nhà nước bảo đảm đủ điều kiện cho việc tổ chức thi hành Nghị định được ban hành.

### 2. Về kinh phí

a) Kinh phi bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành, bao gồm kinh phí phát sinh sau khi ban hành được dự toán, chủ yếu lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan nhà nước theo quy định.

b) Kinh phí cho thực hiện chính sách được xây dựng tại Nghị định sẽ được xác định cụ thể theo từng giai đoạn để phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước trong từng thời kỳ.

# VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

### Về tên gọi của Nghị định

Theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5, tên gọi của Nghị định là *“Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX”.* Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo không thấy phát sinh các nội dung ngoài phạm vi được Luật giao và thuộc thẩm quyền Chính phủ.

Vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tên của Nghị định là *“Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX”.*

Trên đây là Tờ trình về Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*(1) Dự thảo Nghị định;*

*(2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản;*

*(3) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định;*

*(4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;*

*(5) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo;*

*(6) Báo cáo lồng ghép vấn đề bình đẳng giới;*

*(7) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ ((để báo cáo) Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ (để phối hợp);- Lưu VT, KTHT(L3). | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Đỗ Thành Trung** |

1. Nhiệm vụ số 14, Mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Các nội dung về trình tự, thủ tục đăng ký (thành lập mới, đăng ký và thông báo các thay đổi về nội dung đăng ký kinh doanh trong quá trình hoạt động, tổ chức lại, giải thể, phá sản) tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được quy định tại Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX. [↑](#footnote-ref-2)
3. Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX, 2021. Báo cáo Tổng kết thi hành Luật HTX năm 2012. [↑](#footnote-ref-3)
4. Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX, 2021. Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012, Tài liệu Hội nghị toàn quốc. [↑](#footnote-ref-4)
5. Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, HTX, 2021. Báo cáo Tổng kết 10 năm thi hành Luật HTX năm 2012, Tài liệu Hội nghị toàn quốc. [↑](#footnote-ref-5)
6. Số lượng cán bộ, thành viên HTX được đào tạo, bồi dưỡng trong giai đoạn 2013-2021 còn chiếm tỷ lệ rất thấp (khoảng 5,3% ) so với tổng số khoảng 6,8 triệu thành viên HTX cả nước hiện nay, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của HTX là rất lớn; Trình độ cán bộ quản lý HTX nông nghiệp thấp, độ tuổi bình quân của đội ngũ quản lý cao nên thiếu nhạy bén, chậm vận dụng tốt trong thực tế cùng với phương pháp, nội dung giảng dạy còn nặng về lý thuyết. Ngoài ra, đối tượng tập huấn mới tập trung vào cán bộ quản lý HTX, chưa thực hiện đối tượng thành viên HTX; Đối tượng cán bộ quản lý nhà nước về KTTT chưa đào tạo, bồi dưỡng (điều này đã được khắc phục tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg khi bổ sung cán bộ quản lý nhà nước vào đối tượng tập huấn); Kinh phí bố trí cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đã được ưu tiên nhưng vẫn còn hạn chế so với nhu cầu và việc triển khai chưa hiệu quả do cách phân bổ kinh phí cho rất nhiều cơ quan, đoàn thể ở trung ương và địa phương cùng tập huấn bồi dưỡng kiến thức HTX nông nghiệp dẫn đến sự trùng lắp nội dung và có nội dung không sát nhu cầu thực tế…; Chưa có hệ thống đào tạo về KTTT chính quy, đào tạo một cách bài bản, thống nhất trên cả nước. Nội dung HTX chưa được đưa vào giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. [↑](#footnote-ref-6)
7. Như đối với các chính sách liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp thông tin cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX. [↑](#footnote-ref-7)
8. Quy định về tổng mức đầu tư của việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp không được vượt quá 50% vốn điều lệ của HTX, liên hiệp HTX; yêu cầu hoạt động kinh doanh có lãi từ ít nhất 02 năm liên tiếp gần nhất [↑](#footnote-ref-8)
9. Luật HTX năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã quy định cụ thể điều kiện và các nguyên tắc của hoạt động tín dụng nội bộ, trong đó có Thông tư số 06/2004/TT-NHNN ngày 27 tháng 9 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về tín dụng nội bộ HTX và Thông tư số 04/2007/TT-NHNN ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2004/TT-NHNN ngày 27/9/2004 hướng dẫn về tín dụng nội bộ HTX. [↑](#footnote-ref-9)
10. Thông tư số 31/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tài sản hình thành từ nhiều nguồn vốn khi HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản [↑](#footnote-ref-10)
11. Các bộ, ngành không gửi ý kiến lần 1: Bộ Y tế, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí tịch. [↑](#footnote-ref-11)
12. Các tỉnh không gửi ý kiến lần 1: Sơn La, Quảng Trị và Bình Dương; Liên minh HTX tỉnh Trà Vinh. [↑](#footnote-ref-12)
13. Hà Nội, Hà Giang, Hòa Bình, Thái Nguyên, Hải Phòng, Thanh Hóa, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Hậu Giang, Trà Vinh. [↑](#footnote-ref-13)
14. Hà Nội, Hà Giang, Hòa Bình, Thái Nguyên, Hải Phòng, Thanh Hóa, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Hậu Giang, Thái Bình, Ninh Bình, Bắc Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long, Bến Tre, Sóc Trăng. [↑](#footnote-ref-14)
15. Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng là các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, công trình kết cấu hạ tầng xã hội và vùng đất, vùng nước, vùng biển gắn với công trình kết cấu hạ tầng, bao gồm: hạ tầng giao thông, hạ tầng cung cấp điện, hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng đô thị, hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, hạ tầng thương mại, hạ tầng thông tin, hạ tầng giáo dục và đào tạo, hạ tầng khoa học và công nghệ, hạ tầng y tế, hạ tầng văn hóa, hạ tầng thể thao, hạ tầng du lịch và hạ tầng khác theo quy định của pháp luật [↑](#footnote-ref-15)
16. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2022, NXB Thống kê, 2022: doanh nghiệp vừa, nhỏ, siêu nhỏ đến cuối năm 2020 chiếm 97,4%, trong đó doanh nghiệp vừa chiếm 3,5%, doanh nghiệp nhỏ chiếm 23,9%, doanh nghiệp siêu nhỏ chiếm 69,9%; chỉ khoảng 2,6% là doanh nghiệp lớn. [↑](#footnote-ref-16)